



Tổng Giám Mục: Hồng Y Daniel DiNardo
Giám Mục Phụ Tá: GM. George A. Sheltz

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thu
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Võ Tiến Đạt
Giáo Xứ Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể
281-827-9571

Phó CT Nội Vụ: Ô. Phêrô Nguyễn Tài (GXĐMLV)
281-932-4655

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Phêrô Vũ Đức Phú (GXLĐ)
281-777-2229

Tổng Thư Ký: Giuse Nguyễn Văn Hùng (CĐSJ)
832-403-7871

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 8:30; 10:30 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Vũ Thành
Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rô

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:30 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thu
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Phêrô Nguyễn Cường
Pt. Vincent Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
Pt. Gioan Baotixita Hoàng Anh Dũng
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Thomas Trần Thiên Ân, OP.
Lm. Đaminh Trịnh Thế Huy, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh
12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÒ ĐỨC

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00; 1:15; 6:00

Lm. Anthony Đình Minh Tiên, OP.
Lm. Giuse Maria Đỗ Cao Nhân, OP.
Pt. Giuse Đỗ Nguyên Chương

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

TB: 7:00 pm - CN: 1:00

Lm. Giuse Phan Đình Lộc

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 135

CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DŨNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XXI Thường niên, Năm C, Ngày 25-08-2019
Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca 13, 22-30

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Vào khung cửa hẹp

Trong mùa thi vào đại học vừa qua, có nhiều bạn học sinh đã bị chứng suy dinh dưỡng, mất ngủ, thậm chí bị tâm thần. Lý do là các bạn phải học rất nhiều, phải phân đấu để được vào đại học. Đại học hiện tại là một khung cửa hẹp. Trường lớp có ít mà số lượng sinh viên mỗi năm mỗi tăng. Thế nên các học sinh phải hết sức phân đấu mới được vào.

Cạnh các thí các công trường đến bài Tin Mừng vào Nước Trời khung cửa hẹp.

Cửa hẹp Trời chật hẹp. mênh mông, có mọi người. Nhưng người vào được, có những điều hẹp chính là để người có phẩm

Nước Trời. Ai muốn vào Nước Trời phải phân đấu.

Trước hết phải phân đấu hạ mình xuống. Ở đời người ta thường phân đấu để vươn lên. Người ở địa vị thấp phân đấu để được địa vị cao. Người hèn kém phân đấu để được trọng vọng. Người phải phục vụ phân đấu để được người khác phục vụ mình. Nhưng trong Nước Trời thì ngược lại. Phải phân đấu để đi xuống. Phải phân đấu để tìm chỗ thấp hèn nhất. Phải phân đấu để phục vụ anh em. Như lời Chúa dạy: “Ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống. Ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên”(Lc 14, 11). “Khi anh được mời, hãy ngồi vào chỗ cuối”(Lc 14, 10). “Ai lớn nhất trong anh em, thì phải nên như người nhỏ tuổi nhất, và kẻ làm đầu thì phải nên như người phục vụ”(Lc 22, 26). “Ai không đón nhận Nước Thiên Chúa với tâm hồn một trẻ em, thì sẽ chẳng được vào”(Mc 10, 15).

Sau đó phải phân đấu để bé nhỏ lại. Thông thường ở đời người ta phân đấu để to ra. Ai có nhà nhỏ phân đấu để có nhà lớn hơn. Ai có ruộng vườn nhỏ cũng phân đấu để vườn ruộng lớn rộng thêm. Ai cũng phân đấu để có nhiều của cải hơn, có nhiều bằng cấp hơn, có nhiều đặc quyền đặc lợi hơn. Trái lại, người muốn vào Nước Trời phải phân đấu để trở nên bé nhỏ. Phải phân đấu để trở nên nghèo. Phải phân đấu để bỏ bớt của cải đi. “Hãy đi bán tài sản của anh và đem cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi”(Mt 19, 21). “Phúc thay ai có tinh thần nghèo khó, vì Nước Trời là của họ”(Mt 5, 3).

Cửa vào Nước Trời hẹp vì được làm theo kích thước của Chúa Giêsu.

Cửa này thấp vì Chúa Giêsu đã hạ mình thăm sâu. Là Thiên Chúa, Người đã tự nguyện trở nên người phàm. Từ trời cao, Người đã tự nguyện xuống nơi đất thấp. Là Thầy, nhưng Người đã tự nguyện trở nên người phục vụ. Vô cùng thánh thiện nhưng Người đã để bị đối xử như một đại tội phạm. Người đã bị vùi dập xuống tận bùn đen.

Cửa này bé vì Chúa Giêsu đã trở nên bé nhỏ. Người đã sinh ra nghèo, sống nghèo và chết nghèo. Người đã bị bóc lột hết, không phải chỉ quần áo mà cả uy tín và danh dự. Chúa Giêsu đã mở đường về Nước Trời. Muốn vào Nước Trời chẳng có con đường nào khác ngoài con đường Chúa Giêsu đã đi. Chẳng có cửa nào khác ngoài khung cửa hẹp mà Chúa Giêsu đã qua. Ai muốn qua đó cũng phải noi gương Người phân đấu hạ mình khiêm tốn và từ bỏ hết cái tôi công kênh ích kỷ mới qua được khung cửa hẹp mà vào Nước Thiên Chúa.

Lạy Chúa Giêsu, xin giúp con biết “từ bỏ mình, vác Thập Giá mình” mà theo Chúa. Amen.



sinh chen chúc trước đại học làm tôi nhớ hôm nay. Ai muốn cũng phải đi qua

không phải vì Nước Trời rộng thể đón tiếp tất cả không phải tất cả mọi vì vào Nước Trời đòi kiện cần thiết. Cửa tuyên lựa những chất thích hợp với

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu

8150 Park Place – Houston, TX 77017

713-645-6614

CB. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Phêrô Nguyễn Hữu Thăng

Pt. Giuse Trần Văn Nhật

13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082

281-556-5116

CỘNG ĐOÀN FATIMA

CN: 9:00

Lm. Đaminh Trịnh Thế Huy, OP.

1003 Gulf Bank-Houston, TX 77037

713-732-0132

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton

6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084

281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales

8200 Roos Rd. Houston, TX 77036

713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Giuse Lê Thu

Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)

832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiến

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Vũ Thành

Ông Nguyễn Văn Xuân

832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TÔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng

713-518-2319

Ông Phêrô M. Nguyễn Văn Triệu (Gx. CTTĐ)

281-484-3157

ĐẠO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Hướng: Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng

Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên

832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM.

Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang

713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng: Lm. Đình Minh Tiên, OP

Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)

281-859-8268

TUYÊN UỶ NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng

713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioan Trần Đình Khả

10135 West Rd.

Houston, TX 77064

281-955-7328

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoitinhuu.org

713-870-8955

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG:

1) Cửa Nước Trời rất hẹp. Bạn có thấy mình còn rộng kèn không?

2) Bạn thấy mình cần phải từ bỏ những gì để có thể gọn nhẹ tiến qua cửa hẹp?

3) Tuần này bạn sẽ phấn đấu làm gì để từ bỏ mình?

4) Chúa Giêsu đã làm thế nào để đi vào khung cửa hẹp?

+ĐTGM Giuse Ngô Quang Kiệt

Cửa nào Chúa đã đi qua

Một buổi sáng náo nhiệt, người đàn bà sang trọng đi chiếc xe hơi bóng láng, lòng lạnh như kim cương tới cửa Thiên Đàng. Nghe tiếng còi điện lừng vang, Thánh Phêrô vội vã mở cửa dẫn vào. Khi vị thánh giữ cửa Thiên Đàng chỉ cho bác tài xế của bà một tòa nhà đồ sộ, thì bà sung sướng nghĩ thầm:

“Bác tài mà còn được ở một tòa nhà nguy nga tốt đẹp như thế! Còn tôi chắc phải được một dinh thự sang trọng lộng lẫy đến chừng nào”. Và bà ta xoa tay vui sướng.

Ngờ đâu khi bác tài đi rồi, Thánh Phêrô lại chỉ vào một túp lều lụp xụp ở góc vườn và nói:

– Đó là nhà của bà.

Người nhà giàu hoảng hốt, choáng váng đầu óc:

– Nhà của tôi đó thật sao? Không, tôi không thể nào sống trong một căn lều tồi tàn xấu xí như thế được!

Thánh Phêrô vẫn vẻ chòm râu bạc, trả lời giữa hai cái nháy mắt.

– Thưa bà, với vật liệu bà đã gởi lên cho tôi xưa nay, tôi chỉ làm được có ngần ấy thôi

“Có những kẻ đứng chót sẽ lên hàng đầu, và có những kẻ đứng đầu sẽ xuống hàng chót” (Lc 13, 30). Đó là bất ngờ đau đớn cho “những kẻ đứng đầu”. Họ là những người được Chúa ban cho giàu có, nhưng lại sống trong ích kỷ, chỉ biết thu vén cho mình những của cải đời này, mà không biết chia sẻ trao ban như luật yêu thương Chúa dạy. Chính tài sản đã làm họ vương vãi nên không thể qua “cửa hẹp” mà vào được Nước Trời.

“Những kẻ đứng đầu” có thể là những ai được Chúa ban cho địa vị, chức quyền, khôn ngoan, nhưng lại sống trong huênh hoang tự đắc. Thay vì dùng ơn lành Chúa ban để nâng đỡ anh em, phục vụ cộng đồng, họ lại nuôi dưỡng tham vọng cá nhân. Chính cái tôi công kèn đã làm họ vương vãi nên không thể qua “cửa hẹp” mà vào được Nước Trời.

“Hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào” (Lc 13, 24). Nếu Chúa đã bảo hãy “chiến đấu” tức là phải nỗ lực cố gắng thật nhiều, phải vất vả gian nan thật lâu, thì mới vượt qua được cửa “hẹp”. Nếu Chúa đã nhắc đến “cửa hẹp” thì phải hiểu là chỉ có những trẻ thơ mới được vào dễ dàng. Chúa phán: “Ai không tiếp nhận Nước Trời như một trẻ nhỏ thì không được vào” (Lc 18, 17).

“Cửa hẹp dẫn đến sự sống” (Mt 7, 14), “cửa hẹp” đưa vào bàn tiệc Nước Trời, nhưng không phải lúc nào cửa cũng mở. Sẽ đến giờ “chủ nhà đứng dậy và khóa cửa lại” (Lc 13, 25) thì không cách gì, không lý lẽ chi để cửa mở ra lại. Đó chính là lúc vô cùng bất hạnh cho những kẻ đến trễ; những kẻ mãi mê tìm của cải danh vọng, thú vui phù du mà quên đi hạnh phúc vĩnh hằng; những kẻ cậy dựa vào đạo giông, vào các việc lành đã làm, vào tài đức đã đắc thủ mà quên đi Đấng mà họ phải kiếm tìm, để sống thân mật, để dâng hiến và để yêu mến Người với tất cả trái tim.

Ước gì chúng ta đừng đến lầm cửa, đó là cửa rộng thanh thản; cửa tiền tài, sắc dục,



Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242	- mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554	- chinhandhuong@gmail.com
Ô. Nguyễn Văn Thắng	832-661-3076	- thangnguyen031464@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133	- dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com hay BTDL_Gal_Houston-subscribe@yahoogroups.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston làn sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223	- Traneight117@sbcglobal.net
AC. Nguyễn Lập - Huệ	281-253-9761	- lap.nguyen@yahoo.com
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970	- tanm1000@gmail.com
AC. Nguyễn Lương - Anna Phương	832-816-3402	- lnguyen999@yahoo.com

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

MỤC VỤ GIỚI TRẺ
Lm. JBA Trần S. Steven, CSSR
713-433-9836
Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MỤC VỤ GIA ĐÌNH
Lm. Giuse Châu Xuân Báu, CSSR
713-681-5144 ext. 107

ỦY BAN PHUNG VỤ
Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC
Lm. Christopher Nguyễn Cường
281-356-2000

ỦY BAN GIÁO LÝ
Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

**ỦY BAN CÔNG LÝ
HÒA BÌNH - LIÊN TỎN**
Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM
281-575-7246
Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THỂ
3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH
5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

TU XÁ THÁNH ĐA MINH
12314 Old Foltin Road
Houston, TX 77086
281-999-4928

DÒNG NỮ LA SAN
14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ
8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN
4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIỆN
20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

**TU HỘI GIA ĐÌNH
ME MARIA THẨM VIẾNG**
11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977



hư danh; cửa dẫn vào cái chết muôn đời. Cũng đừng đến mà cửa đã đóng kín để không phải nghe Chúa nói: “Ta không biết các anh từ đâu đến” (Lc 13, 27).

Lạy Chúa, cửa hẹp thường rất khó vào, nên chẳng mấy người muốn bước qua; nhưng cửa hẹp lại là cửa Chúa đã đi qua, và chỉ qua đó chúng con mới tìm được Chúa.

Xin cho chúng con biết luôn cố gắng, quyết tâm bước vào cửa hẹp, cho dù phải rướm máu hy sinh, cho dù phải bỏ lại những gì mình ưa thích, vì chỉ có Thiên Chúa mới là phần thưởng và là niềm hạnh phúc của chúng con. Amen.

Thiên Phúc (Trích dẫn từ ‘Như Thầy Đã Yêu’)



Lễ Đức Mẹ Lên Trời (Mông Triệu) được cử hành vào ngày 15 tháng Tám hằng năm, lễ này không chỉ đặc biệt mà còn gia tăng nên tảng đức tin. Đó là giáo huấn quan trọng có nguồn gốc sâu xa trong Kinh Thánh và phù hợp trực tiếp với đời sống hằng ngày của chúng ta.

Đây là 8 điều quan trọng liên quan lễ Đức Mẹ Lên Trời:

1. CHÚNG TA SẼ CHIA SẼ SỰ PHỤC SINH CỦA ĐỨC KITÔ:

Dựa trên nền tảng Kinh Thánh, điều cốt lõi của đức tin là tin rằng Đức Kitô đã sống lại về thể lý và Ngài đã về trời với chính thân thể của Ngài. Lễ Đức Mẹ Lên Trời xác định rằng sự biến đổi khác thường này không giới hạn cho Đức Kitô. Nếu Đức Mẹ có thể lên trời, cả hồn và xác, chúng ta cũng có thể chia sẻ với Đức Mẹ về tính nhân loại.

2. CHÚNG TA HY VỌNG SỐNG LẠI CẢ HỒN VÀ XÁC:

Tin điều này nhấn mạnh cuộc lên trời của Đức Mẹ về thể lý. Nếu không thì không cần. Tranh luận rằng linh hồn Đức Mẹ lên trời không tuyên bố gì hơn điều xảy ra với những người chết trong tình trạng ân sủng. Dĩ nhiên những người chưa lãnh thánh sẽ phải vào luyện hình trước khi vào Thiên Đàng.

Cuộc lên trời của Đức Mẹ nhắc chúng ta nhớ rằng việc cứu độ là vấn đề chính. Thiên Chúa không chỉ cứu độ một nửa số người trong chúng ta. Ngài không chỉ kéo linh hồn ra khỏi thân xác tội lỗi. Chúng ta được cứu độ trong tình trạng đầy đủ tính nhân loại của chúng ta – cả thân xác và linh hồn.

3. NƯỚC TRỜI DÀNH CHO CÁC THÁNH:

Một trong các đặc điểm của Cựu Ước là không có khái niệm rõ ràng về Nước Trời. Khi người ta chết, dù là người công chính, họ vào Âm Ty hoặc Âm Phủ (Sheol hoặc Hades) – một “thế giới ngầm” có bóng tối. Người Israel xưa hiểu rằng có một Đền Thờ trên trời, nơi có Thiên Chúa ngự trị.

Đức Mẹ Lên Trời

Điều này được mô tả trong thị kiến của ngôn sứ Isaia. Nhưng họ không nhất thiết coi Nước Trời là nơi đến của các thánh. Các tiên tri Ênóc, Êlia, và Môsê là dạng đặc biệt đối với quy luật đó.

Lễ Đức Mẹ Lên Trời làm rõ và xác định rằng Nước Trời của Tân Ước là nơi các thánh tận hưởng Tôn Nhan Thiên Chúa. Đức Mẹ là người đầu tiên vào đó theo Giao Ước Mới. (Chúng ta không thể biết chắc rằng Người Trộm Lành có vào thẳng Nước Trời hay không). Theo cách nào đó, Đức Mẹ đã mở cửa trời cho số các thánh còn lại, như Đức Mẹ đã mở thế gian tới sự nhập thể trọn vẹn của Thiên Chúa.

4. SỰ ĐẢO NGƯỢC CUỐI CÙNG CỦA SỰ SA NGÃ:

Giáo Hội dạy rằng Đức Mẹ thông phần với Đức Kitô. Điều này dựa vào vai trò của Đức Mẹ là Èva Mới đối với Ádam, rõ ràng trong lời tiên tri của ông Simêon và sự hiện diện của Đức Mẹ trong cuộc khổ nạn của Đức Kitô. Lễ Đức Mẹ Lên Trời là sự biến đổi cuối cùng của tội lỗi và sự chết.

5. CON NGƯỜI KHÔNG CÔ ĐƠN

Người này sống tương quan với người khác. Đó là một trong những điều đầu tiên Kinh Thánh cho biết về con người. Ádam sống trong Vườn Địa Đàng, không thiếu thứ gì, có các bạn thụ tạo, nhưng “không tốt” cho ông sống “một mình”.

Thế nên Thiên Chúa đã tạo nên Èva. Đức Kitô, Đấng là Con Người, “cần” tình bạn hoàn hảo của một người khác, đặc biệt là ở Thiên Đàng, như thần học gia Matthew Levering nói trong cuốn sách của ông đề cập vấn đề mông triệu. Đức Kitô không là Đấng Cứu Độ đơn độc. Theo thần tính, Ngài tận hưởng sự hiệp thông của Tam Vị Nhất Thể. Theo nhân tính, Ngài ngự trị trên trời cùng với Mẹ của Ngài.

6. TÔN KÍNH ĐỨC MẸ LÀ TẬP TRUNG VÀO ĐỨC KITÔ

Đức Mẹ lên trời có nghĩa là không có thánh tích hoặc ngôi mộ của Đức Mẹ được tôn kính. Điều này có nghĩa là tôn kính Đức Mẹ là tập trung vào Đức Kitô, trái ngược với việc kết án của Tin Lành. Nhờ cuộc lên trời của Đức Mẹ, không thể nghĩ về Đức Mẹ mà không nghĩ tới Đức Mẹ trong tình trạng trọn vẹn hiện hữu của Đức Kitô ở trên trời.

7. ĐỨC MẸ CÓ NHIỆM VỤ GIÚP ĐỠ CHÚNG TA:

Theo Thánh Thomas Aquinas, mặc dù linh hồn trên Thiên Đàng không mất tâm

nhìn tốt đẹp mà họ bị hạn chế vì không có thân xác. Ngài giải thích rằng linh hồn không có thân xác là ở trong tình trạng không bình thường, thiếu sự hoàn hảo, và chưa được tận hưởng sự viên mãn của niềm hạnh phúc. Thậm chí tâm nhìn tốt đẹp còn bị ảnh hưởng theo một cách nào đó. Cũng theo Thánh Thomas, mặc dù Thiên Chúa nhìn qua con mắt của trí tuệ, các linh hồn cần thân xác để thấy vinh quang của Ngài phản ánh nơi các thụ tạo khác. Cuộc lên trời của Đức Mẹ bảo đảm rằng Đức Mẹ không có giới hạn nào.

Có thân xác là điều quan trọng để Đức Mẹ được trao nguồn của nhiều quyền phép: Thiên Chúa Nhập Thể đã nhận máu thịt từ Đức Mẹ và qua thân xác Đức Mẹ mà Ngài sinh ra. Hệ quả

của điều này là Đức Mẹ có mọi sự mà Mẹ cần để thấy các vấn đề của chúng ta – kể cả tiềm năng để nên thánh – và giúp chúng ta phát triển thành các Đức Kitô bé nhỏ (little Christs).

8. VẸ ĐẸP HOÀN HẢO CỦA ĐỨC MẸ:

Một điều ngụ ý khác về những gì đã nói trên đây là về đẹp hoàn hảo của Đức Mẹ trên trời. Linh hồn Đức Mẹ không lìa khỏi thân xác. Về đẹp đó trở nên Hiền Thê của Chúa Thánh Thần sống trong sự viên mãn của Đức Mẹ trên Thiên Đàng, thị kiến này được mô tả rõ trong sách Khải Huyền, chương 12. Đó là lý do mà Giáo Hội tôn kính Đức Mẹ hơn các thánh.

STEPHEN BEALE

TRÂM THIÊN THU (chuyển ngữ từ CatholicExchange.com)

Bàn thờ ở các gia đình Công giáo.



Tôi có nhiều dịp thăm các gia đình người Công Giáo Châu Âu. Điều khiến tôi ngạc nhiên là nhà họ không có bàn thờ như ở các gia đình Việt Nam. Với họ, bàn thờ chỉ có ở những nơi thờ phượng như nhà thờ hoặc nhà nguyện. Và họ cũng không cầu nguyện tại tư gia như các gia

đình Việt Nam, đọc kinh sớm tối. Tuy nhiên, khi đạo Công Giáo từ Châu Âu đến Việt Nam (khoảng 1615), các nhà truyền giáo đã rất khéo léo hội nhập và “Rửa Tội” cho những truyền thống con rồng cháu tiên. Một trong những nét đẹp ấy phải kể đến: bàn thờ ở mỗi gia đình.

Phải thừa nhận rằng người Việt có nhu cầu về đời sống tâm linh một cách cụ thể. Nét đẹp tâm linh ấy chúng ta có thể thấy nơi những bàn thờ. Người Phật Giáo có bàn thờ Đức Phật. Tín đồ đạo Cao Đài có hình Thiên Nhân đặt ở nơi cao giữa nhà. Người theo tín ngưỡng nhân gian có bàn thờ thổ địa hoặc thần tài. Người lương dân có bàn thờ ông bà tổ tiên. Và người Công Giáo có bàn thờ Thiên Chúa, đặt trên bàn thờ tổ tiên. (Bàn thờ gia tiên để kính nhớ Ông Bà Tổ tiên được đặt dưới bàn thờ Chúa trong gia đình. Theo quyết nghị của Ủy Ban Giám Mục về Truyền Bá Phúc Âm ngày 19 tháng 4 năm 1972). Đó thực sự là những dấu chỉ cho thấy gia đình người Việt theo tín ngưỡng nào.

Hẳn nhiên, bàn thờ luôn là chỗ trang trọng, linh thiêng và là trung tâm của tư gia. Cũng như bàn thờ trong Thánh Đường, bàn thờ ở mỗi gia đình là nơi quy tụ các thành viên nguyện cầu. Đặc biệt trong những dịp trọng đại (lễ cưới, tân niên, lễ giỗ...), bàn thờ luôn là nơi để thờ phượng và giúp cho các thành viên thêm gắn kết. Ở nhiều thế hệ trước, chúng ta thấy ông bà, cha mẹ và con cháu quây quần đọc kinh sáng tối. Nhất là những nơi thiếu vắng linh mục, việc nguyện cầu tại tư gia luôn là nguồn sức sống cho mỗi thành viên. Tiếc là thế hệ trẻ hôm nay không còn đề tâm đến kinh nguyện sớm hôm. Tệ hơn nữa, nhiều gia đình trẻ Công Giáo không mấy quan tâm đến bàn thờ tư gia của gia đình mình.

Bàn thờ của người Công Giáo thường có tượng Chúa chịu chết trên cây Thánh Giá nơi nhiều gia đình. Đây thực sự là dấu chỉ mạnh mẽ thể hiện chương trình cứu độ của Thiên Chúa. Ngoài ra, chúng ta có thể thấy ảnh hay tượng Thánh Gia. Đó là những ảnh tượng đã được làm phép. Hình ảnh đức Mẹ và Thánh Giuse chăm sóc cho Hài Nhi Giêsu nhắc nhở người cha, người mẹ đề tâm đến con cái mình. Cũng vậy, hình ảnh Chúa Giêsu dưới mái gia đình, nhắc những bậc làm con cháu biết vâng lời cha mẹ, thảo kính và đức độ với mọi người. Thánh Gia luôn là mẫu gương tuyệt vời cho mỗi gia đình noi theo. Với nhiều loại ảnh tượng khác nhau, ước gì mỗi thành viên ngồi lại bên bàn thờ Chúa để nguyện cầu, xin ơn. Chắc là từ ngài tòa Chúa, mỗi người đều nhận được ơn lành hồn xác, đề cùng nhau đi tiếp con đường.

Nhiều lần nghe các bạn khẳng định với tôi rằng: “Đạo tại tâm. Giữ đạo trong tâm hồn là đủ rồi, bề ngoài không quan trọng lắm!” Theo họ, việc trưng bày ảnh tượng hoặc những nghi thức bề ngoài không mấy cần thiết. Theo những anh em Tin Lành, họ không chấp nhận ảnh tượng vì đó trái với Kinh Thánh. Họ cho rằng

người Công Giáo “thờ ngẫu tượng”. Thực vậy, “Người không được tạc tượng thân, hay bất cứ hình ảnh gì trên trời, dưới đất, hay trong nước dưới mặt đất: người không được thờ lạy chúng hay phụng sự chúng.” (Xh 20, 4-5). “Than ôi, những người này đã phạm trọng tội; chúng đã tạo cho chúng các thần bằng vàng.” (Xh 32, 31). Tuy nhiên, cũng trong Cựu Ước, Đức Chúa ra lệnh cho Vua Đavít “làm hai tượng thân hộ giá bằng vàng gò” (x. Xh 25, 17-22). Hoặc trong Sa mạc, Đức Chúa liền nói với Môsê: “Người hãy làm một con rắn và treo lên một cây cột. Tất cả những ai bị rắn cắn mà nhìn lên con rắn đó, sẽ được sống.” (Ds 21, 8). Đó là hình ảnh tiên trưng của Đức Giêsu treo trên Thánh Giá vào thời Tân Ước.

Trên đây là những cuộc tranh luận đã một thời khiến người Công Giáo băn khoăn. Tuy nhiên, cần phân biệt là chúng ta không thờ bức tượng, hình ảnh; nhưng qua đó, chúng ta thờ chính Thiên Chúa. Chẳng hạn, di ảnh người đã khuất không phải là người đã khuất, nhưng qua đó, chúng ta nhớ đến họ. Ai xúc phạm đến ảnh ấy, cũng là xúc phạm đến người thân của ta! Tranh tượng thánh cũng vậy. Công Đồng Trent (1566) dạy rằng, được xem là tội thờ ngẫu tượng khi “thờ các tượng thân và hình ảnh như thờ Chúa, hoặc tin rằng những tượng ấy thánh thiêng hay có đức tính đáng được thờ phượng, để cầu xin, hay đặt tin tưởng nơi các tượng thân ấy.” Hơn nữa, Giáo Lý Công Giáo khẳng định rằng: “Tôn thờ ngẫu tượng đã bóp méo cảm thức tôn giáo bẩm sinh của loài người. Kẻ thờ ngẫu tượng là người ‘đem ý niệm bất diệt về Thiên Chúa mà gán cho bất cứ những gì không phải là Thiên Chúa.’” (2112-2114). Bởi thế, Công Đồng Vaticanô II xác định: “Phải kiên quyết duy trì thói quen đặt ảnh tượng thánh trong các thánh đường cho các tín hữu tôn kính.” (Hiến Chế về Phụng vụ Thánh, số 125).

Với lòng đạo đức và truyền thống Đức Tin, hy vọng mỗi gia đình Công Giáo chú tâm đến bàn thờ tại tư gia. Nơi đó thực sự giúp chúng ta cảm nhận Thiên Chúa đang hiện diện và hằng giúp đỡ con người. Dù vui buồn hay sướng khổ, Thiên Chúa luôn là điểm tựa và là chỗ nương nhờ cho những ai đang vất vả mang gánh nặng nề. Xin đừng để bàn thờ Thiên Chúa quá xa lạ với đời sống đạo của gia đình. Ngược lại, đề tâm đến đời sống đức tin, đền thờ phượng hay nguyện cầu sẽ cho con người được hạnh phúc bình an.

Giuse Phạm Đình Ngọc, SJ





TẠI SAO NGÀY NAY CẦU NGUYỆN LẠI QUAN TRỌNG THẾ

Đức tin không chỉ là chuyện diễn tả một khái niệm cổ xưa trong một loại ngôn ngữ hợp thời. Nếu có ngôn từ, mà không có ý nghĩa, thì đó chỉ là những từ ngữ trống rỗng.

Chúa ở giữa dân của Ngài.

Đức tin là ơn Thiên Chúa ban, và con người đón nhận trong tự do. Chúng ta biết rằng, Thiên Chúa tiếp tục nói với con người, Đấng Phục Sinh luôn luôn hiện diện trong lịch sử và trong Bí Tích Thánh Thể, và Chúa Thánh Thần luôn luôn lao tác mọi nơi trên thế giới và trong cõi lòng mỗi người. Tuy nhiên, thế giới ngày nay có rất nhiều thách đố cũ và mới.

1. Các thách đố cũ trong khuôn mặt mới.

Nếu bạn từng đọc hoặc sẽ đọc một chút về lịch sử Giáo Hội, đặc biệt là 7 Công Đồng đầu tiên, bạn sẽ thấy được sự khó khăn đến mức nào, để có thể diễn tả đức tin trong một ngôn ngữ cụ thể. Ví dụ, đức tin về Một Thiên Chúa Ba Ngôi, “ba trong một”. Bạn có thể đọc một chương trong cuốn sách của Đức Benedicto XVI [1] (đã được dịch sang tiếng Việt), để có thể hình dung ra độ phức tạp của vấn đề. Ví dụ, sự khó khăn trong việc định hình ngôn ngữ, ngay cả việc thoả ngôn ngữ những nội hàm mới, và cần phải tạo ra thuật ngữ mới: những từ ngữ “ngôi vị” và “tương quan”, được lấy từ triết học nhưng đã đổi nghĩa để mặc lấy ý nghĩa mới. Khi tìm hiểu, bạn sẽ đụng độ với các nhà triết học, đụng độ với lịch sử, rồi các nhà thần học, và gần đây hơn là các nhà khoa học. Đức tin không bao giờ ở một mình và đứng một mình. Khi đụng đến chiều sâu của thực tại, tức khắc các chuyên ngành khác nhau đều xích lại gần nhau, phải gặp nhau, phải nói với nhau, nhưng khô nổi, là thường là rất khó đồng ý với nhau. Người ta không thể dễ dàng nói được rằng: tội tin, thế là đủ. Người ta cũng không thể nói mạnh rằng: cứ có lý là được, hoặc cứ có chứng cứ là được, hoặc nữa, lịch sử là đủ cho tất cả. Tuy nhiên, trong một rừng các chuyên ngành ấy, ở đây chúng ta chỉ thử phác họa thử thách mà đức tin gặp phải trong ba lãnh vực: ngôn ngữ, cộng đồng, triết học.

a. Về ngôn ngữ:

Đức tin không chỉ là chuyện diễn tả một khái niệm cổ xưa trong một loại ngôn ngữ hợp thời. Nếu có ngôn từ, mà không có ý nghĩa, thì đó chỉ là những từ ngữ trống rỗng. Nếu có lời hay ý đẹp, mà không đụng chạm đến con tim, không liên quan đến cuộc sống, thì có lẽ ngôn ngữ ấy chỉ tựa như trò chơi, như cách chơi chữ cho vui. Còn đức tin, đức tin là kinh nghiệm cụ thể trong một mối tương quan sống động với Đấng là Thiên

Tuy nhiên, hiện tượng ngôn ngữ ngày nay có thách đố mới. Trong quá khứ, hầu hết mọi người đều đọc chung một số cuốn sách, một số nguồn tài liệu. Phần lớn mọi người cùng đọc chung một số tờ báo, cùng nghe chung một số chương trình phát thanh, cùng xem chung một số chương trình tivi... Ngày nay, có mạng internet, có máy tính, điện thoại thông minh, công nghệ thông tin, AI... Trong hệ thống mới này, mỗi người có thể tiếp cận các nguồn thông tin kiến thức rất khác nhau. Mỗi người mỗi cách.

Điểm tích cực là mỗi người có thể tiếp cận thông tin nhiều chiều và đa dạng, với một thái độ tìm kiếm tìm hiểu rất chủ động và tích cực. Tuy nhiên, điểm tiêu cực là, mỗi người lại tập trung quá vào điều mình thích và vào thế giới quá cá nhân riêng tư. Do đó, không còn thời gian và không gian để biết người khác nữa. Như thế, dần dần từng bước, chúng ta đánh mất không gian chung, đánh mất ngôn ngữ chung, đánh mất cảm thức chung, cảm nhận chung, lối hiểu chung. Hệ quả dễ thấy là, người ta chỉ cùng nhau hiểu một số lĩnh vực chung như công nghệ, kinh tế, chính trị... Trong bối cảnh này, rất khó để có được ngôn ngữ chung và có khó được ngôn ngữ ở chiều sâu, trong khi đây mới chính là điều cần cho ngôn ngữ của đức tin. Bởi vì, nếu chúng ta chỉ nhìn vào bề mặt của thực tại, rất dễ dàng để ta đánh đồng đức tin vào những gì ta thích hoặc ta nghĩ. Chúng ta có thể thấy thực tế là, ngôn ngữ đức tin dường như trở nên già cỗi và xa lạ trong thế giới đương đại.

b. Về tính cộng đồng:

Trong Cựu Ước, Thiên Chúa kêu gọi Abraham để ông trở nên tổ phụ của dòng tộc. Sau đó, Chúa kêu gọi Môsê để ông dẫn dắt dân Chúa. Trong Tân Ước, Chúa Giêsu kêu gọi các môn đệ để thiết lập Hội Thánh của Người. Như thế, đức tin không bao giờ là đức tin của một cá nhân, nhưng luôn là đức tin của một nhóm, một cộng đồng. Hơn nữa, mục đích của Thiên Chúa là cứu độ tất cả, không loại trừ một ai, không bỏ sót người nào, như được nói đến trong dụ ngôn con chiên lạc (Lc 15, 1-7).

Không thể có cộng đồng xã hội và Giáo Hội, nếu không có gia đình. Bởi vì, trong bối cảnh toàn cầu về lao động, về người nhập cư, về công nghệ, trong bối cảnh chuyển biến nhanh chóng ở mọi quốc gia, thì đời sống gia đình hầu như thay đổi và biến động rất lớn. Không còn dễ để có được gia đình với cha mẹ

và con cái cùng sống chung dưới một mái nhà. Không còn dễ cảnh chung chia cuộc sống trong một gia đình. Tỷ lệ ly hôn nhiều nơi vượt quá 50%... Trong bối cảnh phức tạp như thế, thật vô cùng khó để hạt giống đức tin có thể phát triển.

Tuy nhiên, nói như thế, chẳng lẽ đức tin lại có thể dễ phát triển trong môi trường dễ và đơn giản? Không phải thế, vì chẳng khi nào là dễ cả để sống như là một Kitô hữu, cả thời xưa lẫn thời nay [2]. Nhưng đức tin như hạt giống, cần có đất đón nhận, thì hạt giống mới có thể sống và trở sinh được. Một gia đình lành mạnh thực sự là mảnh đất vô cùng tốt cho đức tin. Đương nhiên, chúng ta không chỉ cần gia đình, mà còn những cộng đoàn lớn hơn, ví như giáo xứ, làng xóm, giáo phận, thành phố, quốc gia...

c. Về triết học đương đại:

Cái khó khăn đặc thù trong triết học thời nay là triết học chẳng có gì là đặc thù. Không có những trường phái đặc thù như trong quá khứ. Nói như thế, không phải là ta tiếc nuối quá khứ, hoặc lấy quá khứ làm điểm quy chiếu cho hiện tại. Người ta nói quá nhiều đến từ ngữ “khủng hoảng”: khủng hoảng môi trường, khủng hoảng kinh tế, khủng hoảng di dân, khủng hoảng tị nạn, khủng hoảng gia đình, khủng hoảng môi trường lao động, đánh mất cội rễ văn hóa, căn bệnh dửng dưng vô cảm, nổi cộ đơn của thời đại, chiến tranh... Nếu gắn liền với tôn giáo, người ta nói tới sự tục hóa, hoặc dửng dưng về tôn giáo, không còn tha thiết gì đến đức tin.

Khi triết học không có một khuôn mặt cụ thể nào đó như trong quá khứ, thật là khó để biết được, đâu là trường phái mà đức tin cần đối thoại cộng tác. Do đó, có lẽ trong thế giới hiện tại, đức tin trở nên như ánh lửa trong đêm, hoặc như một biển chỉ đường, hoặc như một tia hy vọng trong cuộc sống!

2. Thách thức mới:

Giữa nhiều thách thức khác nhau, có một thách thức mới trong thời chúng ta, đó là việc làm cho tôn giáo trở nên một chuyện riêng tư cá nhân và ở những nơi riêng tư mà thôi, chứ không còn hiện diện trong cộng đồng chung nữa. Một cách mạnh mẽ hơn, người ta không còn muốn dành chỗ cho những gì là thánh thiêng nữa, người ta muốn từ chối tất cả những gì là thánh thiêng. Triết gia Gabriel Marcel rất có lý khi phân biệt giữa vấn đề và mầu nhiệm. [3] Ông khẳng định rằng, thế giới bị phân mảnh giữa “một mặt là đầy dẫy những vấn đề,

Đọc tiếp trang 10 →

Mùa cao điểm cho kẻ thù của tôn giáo

Đây là những ngày khó khăn cho những người tin vào thể chế Giáo Hội và tôn giáo. Ngày nào cũng có tin tức nói về tội lỗi, tham nhũng, lạm dụng quyền uy, cưỡng tin sai lạc, niềm tin bị phản bội – tất cả đều được làm nhân danh tôn giáo hay dưới vỏ bọc tôn giáo!

Tệ nạn ấu dâm nơi các linh mục Công Giáo La Mã, các vụ tai tiếng tình dục và tiền bạc nơi các nhà truyền giáo trên truyền hình, các vụ bắt cóc làm con tin, các vụ ném bom do những người Chính thống quá khích Á-rập, Công Giáo Ai-len và Hồi Giáo Sikh, những vụ này và các vụ khác ít tai tiếng hơn in đậm ở các trang nhất. Có người nói, “đây là vụ Watergate của Giáo Hội!”

Vì thế, việc nhiều người bị lung lay đức tin là chuyện dễ hiểu. Niềm tin, một khi bị phản bội thì khó khôi phục. Vào thời kỳ đẹp nhất, lòng tin vào thể chế tôn giáo đã khó, bây giờ với các vỡ mộng như thế này thì càng ngày tín hữu càng nghĩ tốt hơn là sống độc lập, không cần đến thể chế Giáo Hội.

Ngoài ra, đối với những người xem thường hay phớt lờ thể chế tôn giáo (người theo thuyết bất khả tri, chống tôn giáo, chống hàng giáo sĩ), thì đây là mùa cao điểm.

Tất cả tai tiếng này góp phần củng cố thêm mối hoài nghi đã có sẵn nơi họ. Tôn giáo là trò lừa bịp; trên thực tế thể chế Giáo Hội chỉ để phục vụ quyền lợi cho những người tổ chức nó; độc thân trong Giáo Hội La Mã chỉ là bề mặt; mỗi người có một quan điểm riêng; trong Giáo Hội cũng như bất cứ đâu, tình dục và tiền bạc là tiếng nói cuối cùng; phần cơ chế của tôn giáo là phần làm hỏng đức tin; lòng hy sinh không vụ lợi không có trong các Giáo Hội; người ta có thể sống tốt mà không cần đến tổ chức tôn giáo; Đức Giêsu xây dựng nước trời, con người xây nhà thờ. Tất cả các biểu hiện kiểu Watergate này cuối cùng đang phơi bày sự thật!

Nói gì và làm gì khi đối diện với các chuyện này?

Mọi chữa lành đều bắt đầu bằng cách nạo vết thương. Dù đau đớn và nhục nhã trước các chuyện này, chúng ta nên biết ơn vì sự thật đã được phơi bày. Về lâu dài, sự thật sẽ làm cho chúng ta tự do.

Ngắn hạn thì, chẩn đoán không được tích cực cho lắm. Chúng ta phải chuẩn bị cho một mùa, có lẽ sẽ rất dài, của đau đớn triền miên, của bồi ròi và bảo mòn đức tin. Chúng ta phải chấp nhận nó, chấp nhận mà không tủi thân, không hợp lý hóa, không biện minh cho



sự non nớt, hoặc mọi cố gắng làm dịu độ nặng của các tai tiếng này. Một phần chúng ta có bệnh và, vì vi rút đã tiêm nhiễm vào cơ thể, nó sẽ đi theo tiến trình của nó và cơ thể, đau đớn, nóng sốt, phải xây dựng một hệ thống miễn dịch mới. Ngắn hạn, chúng ta chỉ có thể làm theo sách Ai Ca khuyên: “Hãy ném bụi tro và chờ đợi!”

Ngoài điều ấy ra, ai trong chúng ta không trực tiếp liên quan đến các tai tiếng này, dù trên phương diện cá nhân hoặc tập thể, phải cự lại cảm dỗ tách mình ra khỏi Giáo Hội với thái độ, “Đừng nhìn tôi, tôi vô tội, đây là vấn đề của người khác, không phải của tôi!”

Đó là vấn đề của chúng ta, dù chúng ta vô tội hay có tội. Mọi Kitô hữu, cũng như tất cả tín hữu chân thành đều là một thân thể. Thân thể Đức Kitô. Tất cả chúng ta đều ở cùng trong thân thể này, với Đức Kitô. Chúng ta có thể không dễ dàng hiệp thông với nhau trong giây phút ân sủng của Giáo Hội, các thánh, các thánh tử đạo, và các thành tựu đáng hãnh diện, thì chúng ta nhanh chóng tách biệt mình ra khỏi lịch sử tội tằm, các tranh chấp, tội lỗi, nạn ấu dâm và tai tiếng tình dục và tiền bạc của Giáo Hội. Là thành viên của Giáo Hội, là tín hữu, là liên kết với ân sủng và tội lỗi.

Trong bối cảnh này, cần nhấn mạnh Đức Kitô đã chết giữa hai người kẻ trộm. Chúa vô tội; họ có tội. Tuy nhiên, vì sự hy sinh của Người trong bối cảnh này, Chúa bị phán xét như người kẻ trộm, những người hiện diện lúc đó xem Chúa cũng xấu như hai người kẻ trộm. Dân chúng nhìn vào Thập Giá mà không phân biệt được ai có tội, ai không. Họ đánh giá những gì họ thấy như nhau. Đối với họ, ai bị đóng đinh đều giống nhau.

Giáo Hội lúc nào cũng bị phán xét theo cách đó. Là thành viên của Giáo Hội là liên đới với cộng đoàn, với tội lỗi và với những người có tội. Đức Kitô là mục tiêu của cơn thịnh nộ và hiệu lầm. Mọi cáo buộc đều nhắm hết vào Người. Với Giáo Hội của Người, điều này cũng sẽ luôn luôn đúng.

Giống như Đức Kitô, Giáo Hội luôn bị những người ở ngoài phán xét, theo công thức chống đối, đây là tổ chức của những người lạm dụng trẻ em, bịp

bộ, dối trá, trộm lành và trộm dữ. Thập Giá của Đức Kitô vẫn tiếp diễn và vẫn đồng hành theo các bi kịch cá nhân của những người tội lỗi chân thành cũng như không chân thành. Đức Kitô luôn luôn bị đóng đinh giữa các kẻ trộm.

Tuy nhiên Giáo Hội không cần phải đưa ra một biện minh đặc biệt nào cho chuyện này. Đức Giêsu đã có mặt ở đó. Tại sao Giáo Hội không có mặt ở đó?

Cách đây một thế kỷ, Thần học gia Tin lành, Friedrich Schleiermacher đã nói trong cuốn Các bài nói chuyện với những người khinh nên văn hóa tôn giáo (Speeches to the Cultured Despisers of Religion) rằng, lúc nào cũng có cảm dỗ khinh miệt tôn giáo dưới vỏ bọc tích cực, nhất là dưới khía cạnh lịch sử cụ thể trong các Giáo Hội nơi mà, Giáo Hội bị vướng mắc một cách vô vọng và bất lực với tội lỗi, nhỏ nhen và các nhược điểm của người bình thường. Lúc nào cũng có cảm dỗ nói rằng, “Tôi có thể luận giải về Thiên Chúa, nhưng tôi sẽ không dính líu đến tất cả các xáo trộn của con người mà chúng ta gọi là Giáo Hội này!”

Câu nói đó là câu nói của người dị giáo. Đó là cũng là câu nói của người muốn từ bỏ Đức Kitô để theo ngẫu tượng. Đức Kitô đi với những người tội lỗi, ăn uống với họ, bị cáo buộc với họ và chết cùng họ. Giáo Hội đứng khi liên đới với Người, đặc biệt trong chuyện này. Gần đây Giáo Hội đã chết đi với nhiều người tội lỗi. Giáo Hội vẫn đang bị nhục – nhưng, đó là Thập Giá!

Nguyễn Kim An dịch
Trích sách *Tập sống vượt lên nỗi sợ, Forgotten among the Lilies, Learning to Love Beyond Our Fears, Ronald Rolheiser*



HÃY THÔNG THẢ SỐNG

"Thượng Đế khi đem mình vào đời, có hơi ý kiến mình đâu.

Nên chắc chắn là khi Ngài gọi mình đi cũng chẳng cần thông báo trước".

Nhiều khi chúng ta sống mà quên băng đi là mình có thể chết bất cứ lúc nào. Ta hỏi há sống, vui, buồn, khỏe, yếu, ta cứ lướt qua rồi không ngoài đầu lại nhìn chuỗi ngày tháng ta đã tiêu hao của một đời người. Cho đến khi có một

người bạn vừa ngã bệnh, bệnh nặng, không biết sẽ mất đi lúc nào, lúc đó ta mới xa, gần, hốt hoảng gọi nhau. Tưởng như chưa từng có người bạn nào “Chết” bao giờ.

Hay ta có một người thân trong gia đình, đang rất khỏe vừa báo tin bị bệnh hiểm nghèo. Gia đình, họ hàng cuống lên, sợ hãi như chưa nghe đến ai nói về cái chết bao giờ, chưa chứng kiến cảnh vào bệnh viện, cảnh tang ma bao giờ.

Cả hai người trên có thể đã ngoài 70 tuổi. Lại thật! Cái tuổi nếu có chết thì cũng đã sống khá lâu trên đời rồi, sao những người chung quanh còn hoảng hốt thế.

Hóa ra người ta, không ai muốn nghe đến chữ “Chết”, dù chữ đó đến với mình hay với người thân của mình.

Hình như không ai để ý đến mỗi sáng chúng ta thức dậy, nhìn thấy mặt trời mọc (nếu còn để ý đến mặt trời mọc) là chúng ta đã tiêu dùng cái ngày hôm qua của đời sống mình.

Có người vì công việc làm ăn, cả tuần mới có thời giờ ngừng mặt nhìn lên mặt trời.

Buổi sáng còn tối đất đã hấp tấp ra đi, buổi chiều vội vã trở về lúc thành phố đã lên đèn, làm gì nhìn thấy mặt trời. Nhưng mặt trời vẫn nhìn thấy họ, vẫn đêm mỗi ngày trong đời họ. Họ tiêu mất cái vốn thời gian của mình lúc nào không biết.

Tiêu dần dần vào cái vốn Trời cho mà đâu có hay. Rồi một hôm nào đó bỗng nhìn kỹ trong gương, thấy mình trắng tóc. Hốt hoảng, tiếc thời gian quá! Khi nghe tin những người bạn bằng tuổi mình, bệnh tật đến, từ từ theo nhau rơi xuống nhanh như mặt trời rơi xuống nước, họ vừa thương tiếc bạn vừa nghĩ đến phiên mình.

Thật ra, nếu chúng ta bình tâm nghĩ lại một chút, sẽ thấy “Cái chết” nó cũng đến tự nhiên như “Cái sống”. Đơn giản, mình phải hiểu giữa sống và chết là một sự liên hệ mật thiết, vì lúc nào cái chết cũng đi song song từng ngày với cái sống. Dầu biết rằng, đôi khi có những cái chết đến quá sớm, nhưng ta cũng đâu có quyền từ khước chết.

Tôi biết có người mẹ trẻ, con của bạn thân tôi. Chị bị ung thư, chị cầu xin Thượng Đế cho sống đến khi đưa con duy nhất của mình vào Đại Học. Chị không cưỡng lại cái chết, chị chỉ mặc cả với Thượng Đế về thời gian vì con chị lúc đó mới lên 3 tuổi. Thượng Đế đã nhận lời chị. Ngày con chị tốt nghiệp Trung Học, chị ngồi xe lăn đi dự lễ ra trường của con và tuân lễ sau chị qua đời.

Trong suốt mười mấy năm trị bệnh, chị vẫn làm đủ mọi việc; chị đội tóc giả đi làm, đến sở đều đặn, lấy ngày nghỉ hè

và ngày nghỉ bệnh đi trị liệu.

Những bạn làm chung không ai biết chị bị ung thư, ngay cả xếp của chị. Khi họ biết ra, thì là lúc chị không đứng được trên đôi chân mình nữa. Chị sửa soạn từng ngày cho cái chết với nụ cười trên môi. Vẫn vừa đi làm, vừa com nước chợ chồng con, ân cần săn sóc cha mẹ, hiền hòa giúp đỡ anh em trong nhà, chị mang niềm tin đến cho tất cả những người thân yêu của mình.

Sau ba năm chị mất, cậu con trai mỗi năm vẫn nhận được một tấm thiệp sinh nhật mẹ viết cho mình (Mẹ đã nhờ qua người di gửi hộ). Hôm sinh nhật 21 tuổi của cậu cũng vào ngày giỗ năm thứ ba của Mẹ, cậu nhận được tấm thiệp mừng sinh nhật mình, với dòng chữ nguệch ngoạc, chị viết cho con: “*Mừng sinh nhật thứ 21 của con. Hãy bước vui trong đời sống và nhớ rằng mẹ luôn luôn bên cạnh con.*”

Tôi đọc những dòng chữ mà ứa nước mắt.

Tôi nghĩ đến chị với tất cả lòng cảm phục. Chị là người biết sống trong nỗi chết. Khi không thắng được bệnh tật, chị biết hòa giải với nó để sống chậm lại với nó từng ngày cho con mình. Chắc “Cái chết” cũng nhân nhượng với chị, thông cảm với chị như một người bạn.

Một chị bạn kể cho nghe về một bà bạn khác. Bà này mới ngoài sáu mươi, nhanh nhẹn, khỏe mạnh và tính nết vui vẻ, yêu đời. Nhưng khi nào đi ra khỏi nhà bà cũng mang theo một bộ quần áo đặc biệt, đủ cả giấy vớ bỏ vào một cái túi nhỏ riêng trong vali. Hỏi bà, sao lại để bộ này ra riêng một gói vậy, bà thần nhiên nói: “Nếu tôi chết bất thình lình ở đâu, tôi có sẵn quần áo liệm, không phiền đến ai phải lo cho mình.” Bà mang theo như thế lâu lắm rồi, tôi không biết có khi nào bà ngắm nghĩa mãi, thấy chưa dùng tới, bà lại đổi một bộ mới khác cho ưng ý không?

Giống như người phụ nữ sắp đi dự tiệc hay cảm lên, để xuống, thay đổi áo quần sao cho đẹp. Đi vào cái chết cũng có thể coi như đi dự một đám tiệc.

Tôi nghĩ đây là một người khôn ngoan, sẵn sàng cho cái chết mà bà biết nó sẽ đến bất cứ lúc nào. Bà đón nhận cái chết tự nhiên, giản dị như đi dự tiệc, hay một chuyến đi xa, đi gần, nào đó của mình.

Nhưng không phải ai cũng nghĩ về cái chết giản dị như vậy. Phần đông muốn được sống lâu, nên bao giờ gặp nhau cũng thích chúc cho nhau tuổi thọ. Thích hỏi nhau ăn gì, uống gì cho trẻ trung mãi. Loài người nói chung, càng ngày càng thích sống hơn chết. Họ tìm kiếm đủ mọi phương thuốc để kéo dài tuổi thọ. Người ta ước đoán, trong một

tương lai rất gần, loài người có thể sống đến 120 tuổi dễ dàng với những môn thuốc ngăn ngừa bệnh tật và bồi dưỡng sức khỏe.

Rồi người ta sẽ còn tạo ra những bộ phận mới của nội tạng để thay thế cho những bộ phận gốc bị nhiễm bệnh. Gan, ruột, bao tử v.v... , sẽ được thay như ta thay những phần máy móc của một cái xe cũ. Chúng ta, rồi sẽ sống chen chúc nhau trên mặt đất này.

Chỉ tiếc một điều là song song với việc khám phá ra thuốc trường thọ người ta cũng phải phát minh ra những người máy (robot) để chăm sóc những người già này, vì con cháu quá bận (chắc đang chú ý đầu tìm thuốc trường sinh) không ai có thời giờ chăm sóc cha mẹ già.

Theo tôi, ngắm nhìn hình ảnh một cụ ông hay một cụ bà lưng còng, tóc bạc, đang cô đơn ngồi trong một căn buồng trống vắng, được một người máy đút cơm vào miệng, thật khó mà cảm động, đôi khi còn cho ta cái cảm giác tủi thân nữa.

Nhưng sống như vậy mà có người vẫn thích sống.

Một người đàn ông ngoài bảy mươi, bị bệnh tim nặng, đang nằm trong phòng đặc biệt (ICU) lúc mơ màng tỉnh dậy, nhìn với các con cháu là khi nào vào thăm không ai được mặc áo màu đen. Ông kiên cử màu của thân chết. Ông quên rằng thân chết, đôi khi, có thể đến với chiếc áo màu hồng.

Thật ra, chính nhờ “cái chết” cho ta nhận biết là “cái sống” đẹp hơn và có giá trị hơn, dù có người sống rất cơ cực vẫn thấy cuộc đời là đẹp.

Những bậc thiên tài, những nhà văn lớn đã tự tìm về cái chết khi họ bắt đầu nhìn thấy cái vô vị trong đời sống như nhà văn Ernest Hemingway, Yasunari Kawabata và họa sĩ Vincent van Gogh, v.v... Chắc họ không muốn sống vì thấy mình không còn khả năng hưởng hết về đẹp của “cái sống” nữa.

Họ là một vài người trong số nhỏ trên mặt đất này sau khi chết để lại tên tuổi trên những trang sử, lưu lại hậu thế, còn phần đông nhân loại, sau khi chết một thời gian, không để lại một di tích nào. Con cháu có thờ cúng được một hai thế hệ, sau đó tên tuổi mờ dần, mất hẳn theo ngày tháng, vì chính những kẻ thờ phụng đó lại tiếp theo năm xuống cùng cát bụi...

Đời sống con người chóng qua như cỏ, như bông hoa nở trong cánh đồng, một cơn gió thoảng đủ làm nó biến đi, nơi nó mọc cũng không còn mang vết tích (Thánh Vịnh).

Thượng Đế khi đem mình vào đời, có hỏi ý kiến mình đâu. Nên chắc chắn

Đọc tiếp trang 10 →

Hài lòng với những gì đang có



Trong lòng ta, bao giờ cũng có một khát vọng chiêm hữu. Đi kèm với khát vọng ấy là một lòng tham. Lòng tham đây ta đến việc tìm cách để có thật nhiều. Càng có nhiều, ta lại càng muốn có thêm nữa. Khi thấy người khác có điều mà ta không có, ta thường nảy sinh cảm giác ganh tỵ, ta thấy không vui có ai đó hơn mình.

Sự ganh tỵ làm nảy sinh trong ta những hậm hực, khiến ta mất bình an. Ta cố gắng để dựng xây thế giới của mình cũng tươi đẹp và huy hoàng như thế giới của người khác mà ta thấy. Ta muốn có tất cả, ta muốn mọi thứ phải nằm trong vòng tay ta. Ta cứ luôn nhìn đến những điều mình chưa có để vơ vét vào, còn biết bao điều ta đã có đây, nhiều khi ta chẳng màng chi đến.

Một trong những nguyên do đẩy ta đến chỗ bất an là việc ta cứ hay so sánh mình với người khác. Ta tự hỏi tại sao những người kia có cái này cái nọ mà ta lại không có. Tại sao họ thông minh hơn mình, tại sao họ giỏi giang hơn mình, tại sao họ đẹp hơn mình, tại sao gia cảnh của họ tốt hơn mình...

Những câu hỏi ấy cứ lờn vờn trong đầu mình, gây cho mình một mặc cảm là dường như Tạo Hóa bất công quá, dường như người ta có tất cả mọi thứ, còn mình thì không. Ta cảm thấy buồn và trở nên tự ti, vì rơi vào suy nghĩ là mình chẳng có gì, mình không thể làm được gì, mình có nỗ lực cả đời cũng không bằng người ta. Nhìn thấy thế giới của người kia sao tươi đẹp và rạng rỡ quá, ta ước ao mình cũng được như vậy. Từ đó, ta dường như chỉ còn biết mơ mộng cuộc sống của người khác mà đánh mất đi những giá trị quý báu mà Tạo Hóa đã đặt để trong chính mình.

Tạo Hóa đã dựng nên mọi loài không như kiểu nhà máy sản xuất hàng hóa, mọi thứ đều giống nhau. Sở dĩ ta thán phục Tạo Hóa là vì trong hàng tỷ tỷ thọ sinh hiện hữu dưới gầm trời này, chẳng có loài nào hoàn toàn giống nhau. Từ những tinh cầu lớn nhất đến những sinh vật nhỏ bé nhất, tất cả đều có những nét riêng biệt, hữu ích cho chính nó và cũng giúp cho nó tồn tại mà loài khác không thể nào có được. Tạo Hóa đã ban cho con chim đôi cánh, là vì Ngài muốn nó tung bay giữa khoảng trời xanh, vượt qua những cánh rừng sâu, lướt trên những con sông dữ. Vùng trời là chôn thân quen của chúng, ngọn gió

là bạn của chúng. Loài cá không được hưởng nếm cái đẹp của nền trời, nhưng lại được ban cho cả một đại dương rộng lớn.

Kết cấu của loài cá cho phép nó lượn lờ dưới tận đáy sâu, khám phá những bí hiểm và cái đẹp dưới nước. Tạo Hóa không ban cho con chim những gì thuộc về con cá, và không ban cho con cá những gì là đặc nét của con chim. Loài nào cũng được Ngài ưu ái cách riêng, cũng được ban cho đủ những gì cần thiết. Bầu trời có thể là tất cả với con chim, nhưng chẳng là gì trong suy nghĩ của con cá. Đại dương có thể là sinh mạng của con cá, nhưng chẳng có tí quyền rũ nào với con chim. Mỗi bên có cái gì đó là của riêng, và được mời gọi để hoàn thiện mình trong cái nét riêng ấy.

Hẳn nhiên là chẳng ai trong chúng ta hoàn hảo và tuyệt đối, vì chỉ có Thiên Chúa mới có được điều này. Nhưng khi dựng nên chúng ta, Thiên Chúa luôn đặt để trong chúng ta cái gì đó, mà không ai, kể cả những người tài năng nhất, có thể thay thế. Ta là duy nhất, là cái riêng mà Thiên Chúa làm nên. Không ai “đóng vai” là ta, trước khi ta sinh ra. Và khi ta chết đi rồi, thế giới này xem như đã mất đi cái gì đó. Ta có một vị trí độc nhất và cao cả trong mắt Chúa, vì chính Ngài dựng nên ta, phản ánh một đặc nét nào đó của Ngài.

Thế nên, ta có thể không bằng người này một đôi điểm, nhưng chắc chắn có những điều người ấy sẽ không được như ta. Ta cần phải nhận thức rõ phẩm giá và địa vị cao quý này của mình để không bao giờ thất vọng hay buồn phiền về chính bản thân, hay cảm thấy mình dường như bị cuộc sống này tước mất đi tất cả.

Tạo Hóa rất công bằng. Ngài lấy của ta cái này, nhưng Ngài ban cho chúng ta cái khác. Những gì xảy đến cho chúng ta luôn là một cơ hội để ta hoàn thiện mình. Những gì mà ta đang sợ hãi luôn đủ để ta có thể tiếp tục bồi đắp và làm phong phú chính mình. Thế nên, trước khi xây dựng cho mình một tương lai, ta phải biết và hài lòng với những gì mình đang có. Cái hiện tại đang ở với ta mới là điều quý giá, mới là cái làm nên cuộc sống thực sự của ta. So sánh với người khác, nhìn người khác với một thái độ thèm thường, mà thiếu đi thái độ an vui với những gì mình đang được thụ hưởng luôn là nguyên do của những xáo trộn và bất an trong cuộc sống.

Chúng ta hãy xin ơn Chúa, để Người giúp chúng ta nhận ra những kho

tàng quý báu mà Ngài đang ban cho chúng ta đây, để từ đó, chúng ta có thể tận dụng nó mà xây dựng cuộc sống mình cho tốt hơn.

Pr. Lê Hoàng Nam, SJ



Một cử chỉ đẹp...

Bà Foreman dừng chiếc xe hơi của mình ngay một trạm thu phí giao thông trên xa lộ cao tốc. Liếc mắt qua kính chiếu hậu, bà thấy cả một dãy dài xe hơi ngay sau mình. Bà chợt nảy ra một ý vui vui...

Bà quay kính xe xuống, đưa ra cho người bán vé một tờ 50 USD và bảo: “Tôi mua một vé cho tôi, và còn lại tôi mua thêm 5 vé nữa cho 5 chiếc xe sau tôi, chỗ tiền dư tôi xin biếu hết cho ông!”

Không kịp để cho người bán vé thối mắc vì sững sốt, bà Foreman quay kính xe, đạp ga và lái xe đi ngay. Bà hình dung ra trong đầu cùng sự ngạc nhiên đây thú vị ấy nơi 5 người lái xe theo sau mà bà không hề quen biết. Bà không cần những lời cảm ơn, chỉ là “một cử chỉ đẹp” nho nhỏ thôi mà, có đáng gì đâu!

Về đến nhà, bà Foreman vừa làm bếp vừa tủm tỉm cười một mình vì nhớ lại chuyện sáng nay trên đường.

Ông chồng để ý thấy làm lạ, đến bữa ăn trưa, ông lựa lời hỏi, bà mới kể lại đầu đuôi. Đến phiên ông chồng cũng cảm thấy vui lây niềm vui nho nhỏ ấy...

Buổi chiều đến trường dạy môn giáo dục công dân, ông Foreman quyết định làm một “cử chỉ đẹp” bằng cách dùng chính câu chuyện về cử chỉ đẹp của bà vợ để dẫn nhập vào bài học. Các học sinh trung học của ông lặng đi một thoáng rồi đồng loạt vỗ tay hoan hô sau lời kết thúc của thầy giáo: “Các em hãy nhớ niềm vui sống khởi nguồn từ những câu chuyện bình thường nho nhỏ như thế, mỗi ngày ước gì mỗi người trong chúng ta đều làm được ít nhất ‘một cử chỉ đẹp’ tương tự các em nhé!”

Ồ lớp hôm ấy, có cô bé Mary vốn là một học sinh cá biệt, luôn buồn bực, lì lợm, cũng như một đứa bé lười biếng trong gia đình. Cô bé về nhà trong tâm trạng hết sức hân hoan phấn khởi và quyết định sẽ làm “một cử chỉ đẹp” với cha mẹ. Cô bé lặng lẽ thu dọn, lau chùi, quét tước, nấu nướng và giặt giũ xong

xuôi mọi việc trước khi mẹ cô ở xưởng và cha cô ở tòa soạn báo trở về...

Sập tối, hai ông bà bước vào nhà và hiểu ra ngay đã có một sự thay đổi kỳ lạ nơi cô con gái đang tuổi dậy thì! Hỏi mãi cô bé mới kể lại câu chuyện về “củ chi đẹp” cô đã nghe thầy giáo Foreman kể ở lớp. Cô hứa với bố mẹ mọi chuyện hôm nay cô đã làm ở nhà sẽ không phải là một củ chi đẹp duy nhất cô sẽ cố gắng thực hiện.

Sau buổi cơm chiều thật vui và đầm ấm, ông Alfonse, cha của Mary, vốn là phóng viên của một tờ báo địa phương, khoan khoái ngồi vào bàn làm việc. Ông quyết định phải viết ngay một bài báo về câu chuyện “củ chi đẹp”... Chỉ đến chiều ngày hôm sau thôi, cả miền đều xôn xao rộn rã khi đọc được bài báo. Người ta bảo nhau ít nhất mỗi ngày hãy nhớ làm “một củ chi đẹp” nho nhỏ cho nhau, cho cuộc sống...

(Sưu tầm)

Tiếp theo tr. 7: TẠI SAO NGÀY NAY...

và mặt khác là không muốn dành chỗ cho huyền nhiệm”. Sự loại trừ huyền nhiệm là triệu chứng của xã hội hiện đại, có liên quan đến đặc tính kỹ thuật của thời đại. Người ta chỉ còn quan tâm đến đặc tính kỹ thuật, tức là vấn đề và giải pháp cho vấn đề. Việc phân biệt giữa vấn đề và huyền nhiệm, phụ thuộc vào việc hiểu khái niệm về sự tham dự:

Một vấn đề là điều mà khi ta gặp phải, thì nó hoàn toàn ở trước mặt ta, ta tìm giải pháp và có thể giải quyết vấn đề ấy. Nhưng một huyền nhiệm mà ta gặp phải, ta phải dấn thân mình vào đó, ta phải nhìn huyền nhiệm ấy như một chân trời phân biệt giữa ta và huyền nhiệm, nhưng khi đã dấn thân vào huyền nhiệm, thì chân trời ấy lại mở rộng thêm, và ta hiểu hơn những gì về ý nghĩa và giá trị của huyền nhiệm mà lúc đầu ta hiểu. [4]

Do đó, đứng trước vấn đề, ta có thể tìm giải pháp tương xứng để giải quyết. Nhưng đứng trước huyền nhiệm, ta không thể hiểu được huyền nhiệm nếu ta không tham dự vào huyền nhiệm ấy. Khi ta đã tham dự vào huyền nhiệm, tôi có thể biết hơn và thấy hơn về huyền nhiệm, và huyền nhiệm lại trở nên lớn hơn mà tôi nghĩ lúc đầu. Do đó, chẳng bao giờ ta có thể hiểu một huyền nhiệm theo kiểu hiểu một vấn đề. Thế nhưng, ngày nay, có cảm đồ rất lớn trọng việc giản lược tất cả thành những vấn đề để nhìn và phân tích và tìm lối giải quyết.

Khi thấy các môn đệ không thể đuổi thần cầm điếc ra khỏi đứa trẻ, cha đứa trẻ thưa với Chúa Giêsu: “*Nếu Thầy có thể làm gì đó, xin thương xót và cứu giúp chúng tôi!*”. Chúa Giêsu nói với ông: “*Tại sao lại nói, nếu có thể...? Tất cả đều có thể đối với kẻ tin!*” Ngay lúc

ấy, cha đứa trẻ thốt lên: “*Lạy Thầy, tôi tin, nhưng xin giúp đức tin yếu đuối của tôi!*” [5]. Amen.

Tứ Quyết, SJ (dongten.net)

[1] Joseph Ratzinger, *Introduzione al Cristianesimo*, (Queriniana 2005), p. 152-166. (Bản dịch tiếng Việt: *Đức Tin Kitô giáo hôm qua và hôm nay*, Phần I, Chương 5, file Pdf có sẵn trên internet).

[2] Joseph Ratzinger, *Introduzione al Cristianesimo*, (Queriniana 2005), p. 155.

[3] Treanor, Brian and Sweetman, Brendan, “Gabriel (-Honoré) Marcel”, *The Stanford Encyclopedia of Philosophy* (Winter 2016 Edition), Edward N. Zalta (ed.), “6. Problem and Mystery”, <<https://plato.stanford.edu/archives/win2016/entries/marcel/>>.

[4] Marcel 1949, *Being and Having*, translated by Katharine Farrer, Westminster, UK: Dacre Press, p. 117.

[5] Macco 9,14-29, Về đến nhà, các môn đệ hỏi riêng Chúa Giêsu rằng: “*Tại sao chúng con không thể đuổi được tên thần ô uế ấy?*” Chúa nói với họ: “*Loại quỷ đó chỉ có thể đuổi được bằng cầu nguyện mà thôi!*”.



MỤC VỤ GIA ĐÌNH

2019 ĐỒNG HÀNH VỚI NHỮNG GIA ĐÌNH GẶP KHÓ KHĂN

Gợi ý mục vụ năm 2019 - Bài 9: Hội Nhập: Trở Về Để Hiệp Thông Trọn Vẹn.

*Đồng Hành với các gia đình đang gặp khó khăn để cuối cùng đi về đâu? Mục đích sau cùng của việc Đồng Hành là giúp phân định để rời **hội nhập** hoàn toàn vào Hội Thánh, hiệp thông trọn vẹn với Chúa Kitô. Sự thật được người ta nhận ra trong phân định khi đồng hành là để thay đổi đời sống, thu ngắn khoảng cách hướng về đích hiệp thông trọn vẹn qua các Bí Tích.*

1. Hội nhập vào cuộc sống viên mãn của Đức Kitô:

Tông Huấn *Amoris laetitia* đề nghị một con đường phải đi để hội nhập hoàn toàn vào Hội Thánh đặc biệt cho những ai đang sống xa cách với đời sống hợp với Tin Mừng và đang ở trong tình cảnh “trái qui tắc”, nghĩa là những “gia đình” đang chịu khốn khổ vì một “tình yêu lạc lối”. Đó là những người sống chung (không hôn phối), chỉ có hôn nhân dân sự, những người li dị “tái hôn” ... Hội nhập hoàn toàn vào Hội Thánh hàm nghĩa hiểu đường lối sự phạm ân sủng của Thiên Chúa trong đời sống và phát triển càng ngày càng đạt đến sự viên mãn của kế hoạch Thiên Chúa nơi họ (Cf. AL 297), tức là nhận ra hôn nhân là ơn gọi phát xuất từ Thiên Chúa.

Do đó, trong trường hợp những người đã li dị, phải giúp họ sống trung tín với dây hôn phối Bí Tích họ đã kí kết, dây hôn phối mà Chúa đã kết hợp

cuộc sống của họ với người phối ngẫu chính thức. Mỗi bước đồng hành có tốt hay không là do người ta tiến gần hơn hay xa rời mục đích sau cùng. [1]

2. Mục vụ dây hôn ước:

Cần nhắc lại giáo huấn của *Amoris laetitia* yêu cầu các mục tử khi đồng hành với các cặp hôn nhân phải phát triển một «mục vụ dây hôn ước» (AL 211) cũng như giúp sống «linh đạo dây hôn ước» (AL 315). Dây hôn ước tức là dây liên kết hôn phối, là tình yêu phu thê, duy nhất và bất khả phân li, dây liên kết hai người là vợ chồng do chính Thiên Chúa thiết lập (cf. Mt 19, 6).

Mục vụ dây hôn ước đề cao và củng cố sự **hiệp nhất** cho mục vụ hôn nhân. Vợ chồng là “một xương một thịt” của nhau trong tình yêu Chúa. Cần chuẩn bị cho các bạn trẻ sắp bước vào hôn nhân - gia đình để họ có thể tuyên bố sự ưng thuận ấy mãi mãi. Cần giúp cho các cặp vợ chồng mới trong những năm đầu sau kết hôn. Đồng hành với các người vợ người chồng trong những lúc họ gặp khó khăn, gặp hoàn cảnh thách đố. Làm sao giúp họ vui vẻ sống “khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan; khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để họ yêu thương và tôn trọng nhau mọi ngày suốt cuộc đời”.

Nhưng mục vụ dây hôn ước cũng phải uyển chuyển thích nghi với thực tế, đặc biệt nhiều trường hợp người ta không thể tái hợp với người phối ngẫu trước, như những người li dị và “tái hôn”. Một số trường hợp người ta không thể trở về với nhau sống kết hợp “như vợ chồng” như trước. Mục vụ dây hôn ước giúp họ ý thức luôn về dây hôn ước bất khả phân li mà Chúa đã trao ban cho họ, làm sao để sống cách phù hợp với dây hôn ước đó. Cho dù không thể trở về sống chung, tốt hơn không nên nói các hoàn cảnh ấy là không thể đảo ngược. Quyết định sống trái nghịch với dây hôn phối thực ra luôn có thể đảo ngược. Khả năng đó đã hàm ẩn ngay từ đầu trong lời hứa hôn, với sự trợ giúp của Chúa Giêsu, họ nói tiếng xin vâng đến trọn đời “bất chấp tất cả” (cf. AL 118). Chính ân sủng của Bí Tích Hôn Phối hoạt động trong hướng đó, mời gọi họ xây dựng trên nền tảng Chúa đã thiết lập những môi kết hợp duy nhất khả dĩ bảo vệ gia đình. «Sự kết hợp đã là hiện thực và không thể rút lại, được Bí Tích Hôn Nhân xác nhận và thánh hiến» (AL 218).

Những người trong hoàn cảnh “trái qui tắc” được giúp phân định và được Chúa thúc đẩy bước trên con đường hoán cải và được tái sinh như người con hoang đàng trở về hội nhập vào nhà Cha: «Anh ta đứng lên đi về cùng cha. Anh ta còn ở đằng xa, thì người cha đã

trông thấy ông chạnh lòng thương, chày ra ôm cô anh ta và hôn lấy hôn để» (Lc 15, 20). Hành động người cha ôm lấy con trở về biểu thị Bí Tích Giao Hòa. Ngay lập tức Cha nói: «Mau đem áo đẹp nhất ra đây mặc cho cậu, xỏ nhẫn vào ngón tay, xỏ dép vào chân cậu, rồi đi bắt con bê đã vỗ béo làm thịt để chúng ta mở tiệc ăn mừng!» (Lc 12, 22-24). Theo các Giáo Phụ, cho “xỏ nhẫn, mặc áo đẹp” hàm nghĩa đối với Chúa ta vẫn còn phẩm giá của hàng con cái và của người hôn phu/hôn thê. Trở về với đời sống theo kết ước của Bí Tích Rửa tội và Hôn Phối, người tín hữu giờ đây có thể sống một cuộc sống mới. Hành trình ấy đạt đến đỉnh điểm là tham dự vào bàn tiệc Thánh thể.

Câu hỏi gợi ý suy tư và thảo luận:

1. Đối với những anh chị là người Công Giáo đang sống trong tình trạng “trái qui tắc”, anh chị có khao khát được “xung tội, rước lễ” thực sự không? Tại sao? Anh chị có ý thức tính quan trọng của dây hôn ước duy nhất và bất khả phân li không? Như thế nào?

2. Anh chị có hối tiếc hành động của quá khứ ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống hôn nhân, phá vỡ dây hôn ước không? Anh chị làm gì với trách nhiệm và bác ái, đối xử thế nào với con cái và người bạn trong hoàn cảnh hiện tại?

3. Xin anh chị chia sẻ kinh nghiệm “trở về” của mình, được không? Có những tình cảnh và tâm tình như trong dụ ngôn người con hoang đàng không?

DGM. Luy Nguyễn Anh Tuấn

[1] Cf. AL 293: các Mục tử phải «xác định rõ ràng các yếu tố của đời sống họ khả dĩ giúp họ sống cõi mờ hơn với Tin Mừng về hôn nhân ở mức trọn vẹn của nó»; AL 294: làm sao «tiến dần tới hôn nhân và gia đình trọn vẹn trong ánh sáng của Tin Mừng»; AL 297: «giúp họ đạt đến sự viên mãn của kế hoạch Thiên Chúa nơi họ»; AL 307: «không được từ bỏ đề nghị lí tưởng trọn vẹn của hôn nhân»; AL 325: «đừng bao giờ ngưng tìm kiếm sự viên mãn của tình yêu».

Tiếp theo tr. 7: HÃY THÔNG THẢ S...

là khi Ngài gọi mình đi cũng chẳng cần thông báo trước.

Chúng ta cứ thông thả sống từng ngày, khi nào chết thì chết, mặt trời mọc rồi mặt trời lặn, bông hoa nở rồi bông hoa tàn, thế thôi. Tại sao ta phải cay cú với cái chết? Hãy dùng trí tưởng tượng của mình, thử hình dung ra một thế giới không có cái chết. Chắc lúc đó chúng ta sẽ không còn không khí mà thở chứ đừng nghĩ đến có một phiên đất cho bàn chân đứng.

TRẦN MỘNG TỬ

Trong ngày Lễ Đức Maria Hôn Xác Lên Trời, ĐTC Phanxicô mời gọi các Kitô hữu không theo đuổi những điều nhỏ bé của thế giới, nhưng hãy ngược nhìn niềm vui lớn lao Thiên Đàng. Đức Maria chỉ cho chúng ta thấy, nếu chúng ta muốn sống hạnh phúc, Chúa phải được đặt lên trên hết, bởi vì chỉ một mình Ngài là cao cả.

Sau đây là nội dung bài huấn dụ của ĐTC:

Ngợi khen và hoan hỉ.

Tin Mừng hôm nay, lễ Đức Maria Hôn Xác Lên Trời, Đức Trinh Nữ cầu nguyện: "Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa và thần khí tôi hoan hỉ trong Chúa Đấng cứu độ tôi" (Lc 1, 46-47). Chúng ta hãy chú ý đến các động từ của lời cầu nguyện này: *ngợi khen và hoan hỉ*.

Người tạ hoan hỉ khi có một điều gì thật đẹp, đến mức không chỉ vui bên trong, trong tâm hồn, nhưng muốn biểu lộ niềm hạnh phúc với toàn thể con người. Đức Mẹ hoan hỉ vì Chúa. Có khi nào chúng ta hoan hỉ vì Chúa chưa? Chúng ta hoan hỉ vì nhận được một tin tức tốt lành, nhưng hôm nay Đức Mẹ dạy chúng ta vui mừng vì Chúa, vì Ngài làm "những điều kỳ diệu" (câu 49).

Những điều kỳ diệu được gọi bằng một động từ khác: ngợi khen. Trong thực tế ngợi khen có nghĩa là ca ngợi, tán tụng một điều vì sự cao cả, nét đẹp của nó ... Đức Maria tán tụng sự cao cả của Chúa. Trong cuộc sống, điều quan trọng là tìm kiếm những điều cao cả. Đức Maria chỉ cho chúng ta thấy, nếu chúng ta muốn sống hạnh phúc, Chúa phải được đặt lên trên hết, bởi vì chỉ một mình Ngài là cao cả. Trái lại, biết bao lần, chúng ta sống theo đuổi những thứ không mấy quan trọng: định kiến, oán giận, ganh đua, ghen tỵ, của cải vật chất dư thừa ... Bao nhiêu điều vụn vặt trong cuộc sống! Hôm nay, Mẹ Maria mời chúng ta ngược mắt nhìn "những điều kỳ diệu" mà Chúa đã hoàn thành nơi Mẹ.

"Điều kỳ diệu".

Đây là những "điều kỳ diệu" mà chúng ta mừng hôm nay. Đức Maria lên trời: nhỏ bé và khiêm nhường, Mẹ là người trước tiên nhận vinh quang cao quý. Mẹ là một thụ tạo, một người trong chúng ta, linh hồn và thể xác được hưởng phúc đời đời. Và ở đó Mẹ đang đợi chúng ta, như một người mẹ đang

chờ những đứa con trở về nhà. Trong thực tế, dân Chúa cầu khẩn Mẹ như "Cửa Thiên Đàng". Chúng ta đang trên đường, những người lữ hành hướng về ngôi nhà trên đó. Hôm nay chúng ta chiêm ngắm Mẹ và chúng ta thấy đích đến. Chúng ta thấy một thụ tạo được hưởng vinh quang của Chúa Giêsu Kitô sống lại, và thụ tạo đó chỉ có thể là Mẹ, Mẹ Đấng Cứu Thế. Chúng ta thấy trên Thiên Đàng, cùng với Đức Kitô, Adam mới, cũng có Mẹ, Eva mới và điều này cho chúng ta niềm an ủi và hy vọng trong cuộc hành hương dưới thế này.

Hãy hướng nhìn lên cao.

Mừng lễ Đức Maria Hôn Xác Lên Trời là một nhắc nhở cho tất cả chúng ta, đặc biệt là cho những người đang sầu não, buồn phiền, nghi ngờ, và sống với đôi mắt nhìn xuống. Chúng ta hãy hướng nhìn lên cao, bầu trời rộng mở; nó không làm chúng ta sợ hãi, không còn xa vời nữa, vì ngay ngưỡng cửa có một người mẹ đang chờ chúng ta. Mẹ là Nữ Vương Thiên Đàng, là mẹ chúng ta. Mẹ yêu thương chúng ta, Mẹ mỉm cười và trợ giúp chúng ta với sự ân cần. Như mọi bà mẹ đều muốn điều tốt nhất cho con mình và nói với chúng ta: "Các con thật quý giá trước mắt Chúa; các con không được tạo dựng cho những điều bé nhỏ của thế giới, mà cho những niềm vui cao cả Thiên Đàng". Vâng, vì Thiên Chúa là niềm vui, Ngài không phải là sự nhàm chán. Chúng ta hãy để Mẹ nắm lấy bàn tay. Mỗi khi chúng ta cảm chuỗi Mân Côi trong tay và cầu nguyện với Mẹ, chúng ta tiến tới một bước đạt mục đích lớn lao của cuộc đời.

Chúng ta hãy để về đẹp thực sự thu hút chúng ta, đừng bị lôi cuốn vào những điều bé nhỏ của cuộc sống, trái lại hãy chọn điều cao cả trên trời. Xin Đức Trinh Nữ, Cửa Thiên Đàng, giúp chúng ta ngược nhìn với niềm tin và vui tươi mỗi ngày về ngôi nhà thực sự của chúng ta trên trời.

Ngọc Yến - Vatican

ĐTC: Bao nhiêu người xưng mình là Kitô hữu mà lại xem bói toán

Lúc 12 giờ trưa Chúa Nhật, 18/8, Đức Thánh Cha Phanxicô đã cùng đọc kinh Truyền Tin với các tín hữu hành hương hiện diện tại quảng trường thánh Phêrô. Trước khi đọc Kinh Truyền Tin, Đức Thánh Cha có một bài huấn dụ ngắn về bài Tin Mừng của Chúa Nhật 20 thường niên về ngọn lửa mà Chúa Giêsu mang đến.

Anh chị em thân mến, chào buổi sáng!

Trong đoạn Tin Mừng hôm nay (x. Lc 12, 49-53), Chúa Giêsu cảnh báo các môn đệ rằng thời khắc quyết định đã đến. Thật vậy, Ngài đến trong thế giới trùng



với thời điểm của những chọn lựa quyết định: người ta không thể xem Tin Mừng là một tùy chọn. Để giúp hiểu rõ hơn về yêu cầu của mình, Chúa Giêsu sử dụng hình ảnh lửa mà chính Ngài đã đem

vào mặt đất. Ngài nói thế này: “Thầy đã đến ném lửa vào mặt đất, và Thầy những ước mong phải chi lửa ấy đã bùng lên” (câu 49). Những lời này có mục đích giúp các môn đệ từ bỏ mọi thái độ lười biếng, thờ ơ, dừng đọng và đóng lại không chào đón ngọn lửa tình yêu của Chúa; tình yêu đó, như Thánh Phaolô nhắc chúng ta, “đã được đổ vào lòng chúng ta, nhờ Thánh Thần” (Rm 5, 5). Bởi vì Thánh Thần làm cho chúng ta yêu mến Thiên Chúa và yêu mến người lân cận; và tất cả chúng ta đều có Thánh Thần bên trong chúng ta.

Chúa Giêsu mặc khải cho các bạn của Ngài và cũng cho chúng ta, ước muốn mãnh liệt nhất của Ngài: mang đến cho trái đất ngọn lửa tình yêu của Chúa Cha, thắp lên sự sống và nhờ đó con người được cứu. Chúa Giêsu kêu mời chúng ta làm cho ngọn lửa này lan truyền trên thế giới, nhờ đó chúng ta sẽ được nhận biết là môn đệ thực sự của Ngài.

Ngọn lửa tình yêu, được Chúa Kitô thắp sáng trong thế giới nhờ Chúa Thánh Thần, là ngọn lửa vô hạn và phổ quát. Điều này đã được nhìn thấy từ những ngày đầu của Kitô giáo: chứng tá Tin Mừng đã lan rộng như một ngọn lửa tốt lành, vượt qua mọi sự phân cách cá nhân, tầng lớp xã hội, các dân tộc và các quốc gia. Chứng tá của Tin Mừng đốt cháy mọi hình thức của chủ nghĩa cá biệt và duy trì tình bác ái mở ra với tất cả mọi người, với một ưu tiên duy nhất: đó là cho những người nghèo nhất và những người bị loại trừ.

Việc gắn mình với ngọn lửa tình yêu mà Chúa Giêsu mang đến trái đất chi phối toàn bộ sự hiện hữu của chúng ta và cũng đòi chúng ta thờ phượng Thiên Chúa và sẵn lòng phục vụ người lân cận. Tôi nghĩ đến với lòng ngưỡng mộ về nhiều cộng đoàn và các nhóm bạn trẻ, ngay cả trong mùa hè, đã dấn thân phục vụ người bệnh, người nghèo, người khuyết tật.

Để sống theo tinh thần Tin Mừng, điều cần thiết là trước những nhu cầu mới đang nảy sinh trên thế giới, có những môn đệ của Chúa Kitô biết cách đáp ứng với những sáng kiến mới về đức ái. Do đó, Tin Mừng thực sự được biểu lộ như ngọn lửa cứu độ, ngọn lửa làm thay đổi thế giới bắt đầu từ sự thay đổi trái tim của mỗi người.

Trong cái nhìn này, chúng ta cũng có thể hiểu được một khẳng định khác của Chúa Giêsu được thuật lại trong bài đọc hôm nay, mà thoạt nghe có thể gây hoang mang: “Anh em tưởng rằng Thầy đến để ban hòa bình cho trái đất sao? Thầy bảo cho anh em biết: không phải thế đâu, nhưng là đem sự chia rẽ” (Lc 12, 51). Ngài đến để “tách biệt bằng lửa”. Tách biệt điều gì? Tách giữa điều thiện với điều ác, công bằng với bất công. Theo nghĩa này, Ngài đã đến để “chia rẽ”, làm cho cuộc sống của các môn đệ bị đảo lộn - nhưng theo một nghĩa tốt lành, Ngài phá vỡ những ảo tưởng dễ giải của những người tin rằng họ có thể kết hợp đời sống Kitô giáo với mọi thứ thỏa hiệp các loại, hay thực hành tôn giáo với thái độ chông lại người lân cận. Một số người nghĩ rằng, mình thực hành tôn giáo thực sự và vẫn mê tín dị đoan; có bao nhiêu người xưng mình là Kitô hữu mà lại đi đến hết thầy bói này đến thầy bói khác để coi chỉ tay! Đây là mê tín, không phải thuộc về Thiên Chúa.

Điều này nói đến việc sống không giả hình, nhưng sẵn sàng trả giá cho những chọn lựa tương hợp với Tin Mừng. Đây là thái độ mà mỗi người chúng ta phải tìm kiếm trong cuộc sống: sự tương hợp với Tin Mừng và phải trả giá cho nó. *Xưng mình* là Kitô hữu thì thật tốt, nhưng trên hết chúng



Phong trào Cursillo
Tổng Giáo Phận Galveston-Houston
Trường Lãnh Đạo ngành Việt Nam

Thông báo về Khóa Cursillo năm 2019

Phong trào Cursillo ngành Việt Nam trân trọng gửi thông báo đến các giáo hữu ở các giáo xứ, hai khóa tình huân ba ngày sẽ được tổ chức tại Houston theo lịch trình sau đây:

Khóa Nữ: từ 6 giờ chiều thứ Năm 10 tháng 10 đến 5 giờ chiều Chúa Nhật 13 tháng 10.
Khóa Nam: từ 6 giờ chiều thứ Năm 17 tháng 10 đến 5 giờ chiều Chúa Nhật 20 tháng 10.

Nếu quý bạn muốn ghi danh tham dự khóa, xin vui lòng liên lạc trực tiếp với người đại diện phong trào tại giáo xứ của mình:

- 1/ Giáo xứ Lavang: chị Thu Trang, 713-303-7982
- 2/ Giáo xứ Lộ Đức: anh Đông, 832-330-1752
- 3/ Giáo xứ CTTĐVN: chị Kelly Trần, 832-978-3713
- 4/ Giáo xứ NLNT: chị Minh Phượng, 713-301-6092
- 5/ hay Khôi Tiên: anh Oánh, 713-614-1795

Hạn chót ghi danh

Khóa Nữ: 24 tháng 9 năm 2019.
Khóa Nam: 01 tháng 10 năm 2019.

De Colores!

Nguyễn Kiều Chinh
Khôi Tiên

ta *phải là* Kitô hữu trọng những hoàn cảnh cụ thể, làm chứng cho Tin Mừng, cốt yếu ở tình yêu dành cho Thiên Chúa và cho anh em chúng ta.

Xin Đức Maria rất thánh giúp chúng ta để mình được thanh luyện trái tim bởi ngọn lửa được Chúa Giêsu mang đến, để làm cho nó được lan truyền trong cuộc sống của chúng ta, ngang qua những lựa chọn quyết đoán và can đảm.

Vân Yên, SJ - Vatican



Đời Thánh

Cha sở xứ Ars
Yêu mến Thánh Thể
Chuyên cần mục vụ
Quên ngủ, quên ăn

Cuộc sống giản đơn
Thâm sâu thánh thiện
Miệt mài cầu nguyện
Vi Chúa, quên mình

Suốt đời hy sinh
Tìm chiêm lạc lối
Giải tội sớm tội
Bất cứ lúc nào

Thân xác gầy hao
Nhưng đầy ơn Chúa
Yêu mến Đức Mẹ
Hiền lành, khiêm nhu

Bị chê là lừa
Học hành kém cỏi
Nhưng lại rất giỏi
Cứu các linh hồn

Gioan thánh nhân
Tâm gương sáng chói
Soi đời tăm tối
Biết lối về Trời.

TRÂM THIÊN THU